

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ÁN PHỔ BIẾN

Pháp thoại chùa Vĩnh Lộc – 17/10/2023

Kalama tri ân cô Diệu Hỷ ghi chép.

Kính bạch chư tăng ni, kính thưa các Phật tử

Tôi đi giảng nhiều nơi, một số quốc gia, chưa bao giờ tôi giảng trong bối cảnh dã ngoại như thế này.

Thưa đại chúng,

Chúng ta đang có mặt trong chùa Vĩnh Lộc, và như rất nhiều lần, cả ngàn lần các bài giảng của tôi, tôi có nói một điều: Nếu lòng chúng ta có Phật thì tôi xin đoan chắc 1000% khi chúng ta nghe hay chúng ta thấy bất cứ cái gì trong cuộc đời này đều có thể nhìn thấy qua đó hình bóng, pháp âm đức Phật. Pháp âm = lời dạy của Ngài.

Tôi nói lại lần nữa. Nếu trong lòng có Phật, nhìn đâu cũng thấy Phật, nghe cái gì cũng thấy Phật, như là mình thương mẹ, mẹ mất mình nhìn đâu cũng thấy bóng dáng của mẹ hết. Tôi từng có tai, bà cụ tôi mất, hòa thượng bốn sư tôi mất, tôi thương hai vị đó lắm, nói là ngũ uẩn giai không nhưng phải nói khi 2 vị đó mất, suốt 2 tháng trời tôi cứ hi vọng đó là ác mộng, giữa đêm giật mình thức dậy tôi vẫn mong đó là ác mộng. Có nghĩa là cái chuyện hai vị đó mất là không thật, là ác mộng thôi. Từ đó, khi biết nó là sự thật. Tôi ngại. Phật pháp như vậy đó. Tôi rất là ngại khi phải quay về chốn cũ để nhìn lại dấu vết của mẹ hay của hòa thượng bốn sư.

Sáng nay tôi đi xe từ Hà Nội xuống đây, huynh đệ có rủ tôi về thăm chùa tổ, tôi từ chối, tôi nói, tôi thương sư phụ đến mức tôi không muốn về đó nữa. Về đó nhìn cái gì cũng thấy sư phụ hết. Một viên sỏi, một cọng cỏ, chậu kiểng, cây bonsai nhìn gì cũng nhớ sư phụ, mệt lắm. Nhìn nó mệt mỏi lắm.

Tôi muốn nói cái gì? Tôi đánh một vòng giống như lạc đề vậy đó.

Tôi có thói quen lạc đề vậy đó. Muốn nói cái gì?

Chúng ta đang có mặt ở chùa Vĩnh Lộc, chỉ riêng tên chùa, là một bài học rất lớn cho chúng ta. Vĩnh là gì? Vĩnh = Bền vững.

Kinh nói, có 3 cái bền vững, đương nhiên, chỉ là khái niệm thôi:

- Khái niệm đầu tiên là của người không biết Phật pháp.

Con chuột – động vật cấp thấp cũng muốn có cái hang tốt, cao ráo, thông thoáng. Con chó cũng cần chỗ nằm vừa ý của nó. Nói gì là con người. Nãy có ông Phật tử vào chào tôi, tôi có nói đùa mà ông không để ý. Tôi chỉ liếc tôi thấy đồng hồ với xâu chìa khóa trên người ông tôi biết ông là ai rồi.

Các vị biết tôi là người Thụy Sĩ mà trừ phi các vị xài đồ Trung Quốc, đồ fake thì tôi không biết thôi, chứ còn tôi chỉ liếc mắt nhìn cái đồng hồ, nhìn mắt kính, tôi biết người đó là ai trong xã hội này. Đó là điều thứ nhất, tôi đang định nghĩa về chữ “vĩnh”.

Con chuột con chó nó còn mong bền. Con người cũng vậy, cất cái nhà to đùng. Tôi về Hà Nam, tôi về Ninh Bình, tôi ra Quảng Ninh, ra Hải Phòng đương nhiên có cả Hà Nội, dân Bắc họ chuộng nhà cao cửa lớn, xài đá, xài gỗ, hơn miền Nam nhiều lắm. Nhìn tôi thích thì ít mà tôi buồn thì nhiều. Buồn là bởi vì tôi nhớ đến chuyện đời tôi. Đương nhiên, đời tôi cũng là đời của họ. Liệu chúng ta với căn nhà đó, cái nào hư trước?

Hôm qua chúng tôi đi phố Hà Nội, ghé vào tiệm đồ cũ của Nhật, bán gốm sứ, chúng tôi mua một mớ đồ chén đũa đem về thiền viện, ở Miền Điện. Tôi cầm lên tôi ngậm ngùi. Tôi nghĩ, nếu không có ai đập phá, không bị cháy nổ, số chén này sẽ có mặt trên đời lâu hơn bản thân tôi. Cho nên, chuyện đầu tiên, tôi định nghĩa chữ “vĩnh” rất là quan trọng.

Vĩnh thứ nhất, là chúng ta mong muốn đồ dùng của mình được lâu bền. Nhà cửa lâu bền. Cái gì nữa? Niềm vui, nụ cười của mình nó được lâu bền, được bền vững.

Trong kinh, Phật dạy, có 3 cách bền vững:

- (1) Cách một, muốn kéo dài thời gian hiện hữu, tồn tại của một người hay một vật, chúng ta chỉ có một cách là kéo dài nó, duy trì nó bằng phiền não. Kể từ nay, sau bài giảng này, về nhớ như vậy.

Tự hỏi mình 2 câu thôi.

1. Câu thứ nhất: Mình có muốn cái gì nó lâu bền hay không? Từ thân xác này, mái tóc, hàm răng, làn da, vóc dáng, mình có muốn nó đẹp hoài hay không? Căn nhà này, chiếc xe này, cái đồng hồ này, vườn cảnh này, hồ nước này, giò lan này mình muốn nó lâu bền hay không? Đó là câu hỏi một.
2. Câu hỏi hai, nếu muốn, thì mình sẽ duy trì nó bằng cách nào?

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH IN ÁN PHỔ BIẾN

Đức Phật dạy, cách duy trì thứ nhất là duy trì bằng thiền não. Suốt ngày mất thời gian chăm sóc cho nó, không lo cái gì thuộc về tâm linh, tinh thần hết, ăn rồi cứ lo cho nó. Nếu thích đẹp thì ăn rồi cứ thăm mỹ viện, cái này bớt cái kia, thêm cái nọ, chỉnh sửa tùm lum từ trên đầu xuống tới chân. Mình muốn giữ hoài cái đẹp đó là phải giữ bằng thiền não thôi.

Thứ hai, đồ đạc, vật dụng trong nhà, nhà cửa, vườn hoa, cây cảnh, ai lại không muốn nó lâu bền. Ai cũng muốn nó. Nhưng đức Phật Ngài dạy cách một là mình duy trì tuổi thọ của mình, của người, của sức khỏe, của nhan sắc, của tài sản, của cảnh, vật bằng thiền não.

Kinh dạy rất rõ, vũ trụ này chúng ta có nhiều cách phân tích nó.

(2) Cách một là vật chất và tâm linh;

(3) Cách hai vũ trụ này là 5 uẩn: sắc, thọ, tưởng, hành, thức.

(4) Cách 3 là vũ trụ và chúng sinh, chỉ gồm có 6 căn – 6 trần.

(5) Chốt lại, nói gọn lại, toàn bộ đời sống của chúng sinh nếu cần thì mình chỉ gom còn một chữ thôi, nhà Phật gọi là vedanā – cảm giác.

Tôi nhắc lại lần nữa nha. Thế giới này mình có phân tích ra bao nhiêu thứ đi nữa thì toàn bộ đời sống của chúng ta, trong bài giảng sáng nay tại chùa Vĩnh Lộc, tôi xác định rằng, thế giới này mình có thể gom gọn nó vào một chữ là chữ “cảm giác”.

Một đứa bé lúc còn nằm ngửa bú bình, lúc cười lúc khóc là vì sao vậy? Vì khi nào nó cảm thấy thoải mái thì nó cười, khi nào nó thấy khó chịu, thấy đau đớn, ngứa ngáy, đói khát, nóng lạnh, thì nó khóc. Từ lúc nó còn nằm ngửa trên nôi, trong tay mẹ là nó đã đánh vật với thế giới cảm giác; lớn lên 15, 17 thì thế giới cảm giác, đời sống cảm giác nó lại đi qua một khúc quanh khác. Lúc đó nó biết yêu đương, biết nhưng nhớ người đừng kẻ lạ. Lên một tí nữa, nó lập gia đình. Cứ vậy, nó đi vào tuổi trung niên, nó đi vào tuổi già, rồi cuối cùng nó trở thành người cao tuổi, cận tử.

Các vị xét lại dùm tôi xem, từ lúc nó còn nằm ngửa đến lúc nó cận tử, hấp hối, nó thờ kiểu như con cá bị ngạt hơi, ngáp ngáp chờ chết, có phải mấy chục năm chúng ta đánh vật với cảm giác không? Sao chúng ta đi xe này mà không đi xe kia? Vì chiếc xe này nó thoải mái hơn; sao mình mặc áo quần này mà không mặc kiểu áo quần kia? Vì kiểu này thoải mái hơn hoặc ít ra nó làm mình thấy vui hơn, hãnh diện hơn, mặt mũi hơn. Từ giày, dép, dây nịt, mắt kính, đồng hồ, áo quần, chiếc xe, tất cả, chúng ta sắm nó, chúng ta bỏ ra bao nhiêu máu lệ để mà có được nó. Với mục đích duy nhất là ta phục vụ cảm giác.

Nhớ nha. Bài giảng này xoáy vào chỗ đó đó. PHỤC VỤ CẢM GIÁC. Và, tùy trình độ mà chúng ta có thái độ ra sao đối với đời sống. Có một chút kiến thức, một chút trí tuệ, một chút Phật pháp trong người, chúng ta không dễ dàng hài lòng, thỏa mãn với những thứ cảm giác rẻ tiền. Rẻ tiền là sao? Rẻ tiền là chỉ vui với bữa ăn ngon, hài lòng với bộ áo đẹp, chiếc xe đẹp, mắt kính đẹp, đồng hồ đẹp, túi xách đẹp, đôi giày đẹp là rẻ tiền.

Nhưng mà biết Phật pháp thì mình biết thêm một chuyện nữa.

Như hồi nãy tôi nói có 3 cách để duy trì sự lâu bền của một món đồ. Cách một – duy trì bằng thiền não. Suốt ngày, suốt tháng, suốt năm luôn luôn nghĩ cảnh làm sao cho đẹp hoài, trẻ hoài, cái nhà đừng có hư, cái đồng hồ đừng có hư, cái xe đừng có hư, cái mối tình cảm mình đang có đừng có mất.

Qua tới cách hai, Phật dạy, đời sống là cảm giác, nếu nó chỉ là cảm giác thì cho dầu cái nhà đó bằng lá, bằng gỗ hoặc bằng đá, bằng bê tông hay bằng gạch cái quan trọng nó không nằm ở chỗ chất liệu, kiểu dáng, không nằm ở kích thước. Nó nằm ở điểm cái nào trong số đó chúng ta được an lạc.

Nghe kịp không? Có hiểu chỗ này không?

Đa phần mình không biết cái này.

Mình cứ tưởng đem đồ sang trọng về là mình thấy sung sướng. Không chắc.

Tôi là một tu sĩ từng sống ở những cảnh rất là nghèo nhưng tôi từng tới những chỗ rất là sang. Tôi nhìn ra được một bài học rất là quan trọng đó là, chúng ta xài đồ sang chưa chắc chúng ta được sướng.

Như bữa hôm tôi có nói, tôi có kể một câu chuyện một vị hòa thượng khi thấy đứa học trò làm hư giò lan nó sợ hãi bị mắng, hòa thượng có nói thế này:

(6) Thầy trồng lan để vui chứ không phải trồng lan để sợ.

Câu này rất là quan trọng. Thầy trồng lan để vui không phải để sợ, nếu thầy trồng lan để bản thân thầy bực mình, để con sợ hãi thì giò lan này không đáng để mình trồng.

Kể từ sau bài giảng này, bà con về xét xem, những gì bà con đang sở hữu, những gì bà con đang thương thích, đang tâm đắc, đang hài lòng liệu những thứ đó có làm cho bà con an lạc hay không?

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH IN ÁN PHỔ BIẾN

Tôi hay kể hoài câu chuyện này, ở Mỹ, những người họ mới mua xe, mỗi lần đi mua sắm ở đâu họ phải tìm chỗ đang hoang họ đậu, bởi vì họ sợ cọ quẹt. Khi trong tiệm đi ra họ đi một vòng coi cái xe có bị cọ quẹt hay không? Mà đối với mẹ của mình, ba, bố của mình, có bao giờ mình chăm sóc kỹ như chăm sóc chiếc xe mới hay không? Chiếc xe thì có. Mỗi lần trong siêu thị ra đi một vòng xem có ai cọ quẹt gì hay không. Như vậy thì không phải mình làm chủ nó mà nó làm chủ mình.

Bởi vì mình có chuyện gì chiếc xe nó không có buồn, chiếc xe có chuyện gì mình rất là buồn. Nói như vậy có nghĩa là, chúng ta rất thờ ơ, rất sơ ý, rất vô tâm, không chịu để ý xem mình đang sở hữu cái gì, cái đó có làm cho mình an lạc, nó sở hữu mình hay mình sở hữu nó. Nó làm cho mình an lạc hay nó làm cho mình khổ tâm. Nếu thấy vật sở hữu làm cho mình khổ tâm, là phải xét lại.

Có rất nhiều lần tôi nói câu này, nó hơi dài. Bữa nay tôi mới nhắc lại.

Ai muốn lấy vợ lấy chồng thì cứ lấy, nhưng trước khi lấy nhớ câu này của tôi, lấy nhằm cái người đủ sức làm cho mình ghen, khổ suốt đời. Mà lấy nhằm người không đủ sức cho mình ghen, lấy làm chi? Hiểu tôi nói không?

Lấy người đủ sức làm cho mình ghen, suốt này mình lo dữ lắm, vừa tối không thấy nó về, 1-2 tiếng gọi phone mà không thấy nó trả lời, bắt đầu mình khổ, đi tiệm tùng đám đông mà thấy nó nhìn người này nó liếc người kia nó nhìn người nọ chào, ai đó lại nói gì đó, lâu lâu mình nghe không được mình lo. Lấy nhằm người đủ sức làm cho mình ghen, khổ. Mà lấy nhằm đứa không đủ sức làm cho mình ghen, lấy làm chi.

Có hiểu tôi nói gì không?

Mình làm chủ một món đồ mà nó đủ sức làm mình bận lòng hoài, sở hữu làm cái gì? Mình sở hữu một món đồ không đủ sức làm mình bận tâm thì mình coi lại món đó mình có cần thiết sở hữu hay không. Nếu nó thật sự là nhu cầu thì dĩ nhiên, nên; nếu nó không thật sự là nhu cầu, mình đi rước nó về làm cái gì cho chật nhà.

Sẵn bữa nay tôi nói một chuyện rất là tào lao. Đó là, các vị có gan hay không, bữa nay nghe tôi giảng xong, về nhà, từ ngoài cổng đi ngược lên trên lầu, một tay cầm cái giỏ to, giỏ không, coi cái gì nó không làm cho mình vui, lấy ra; cái gì mình không thật sự cần, lấy ra; cái gì nó làm mình phiền lấy ra, các vị coi nhà các vị còn cái gì? ở đây tôi biết, trước mặt tôi toàn dân chết nhát không à, không ai dám làm chuyện đó. Nghĩ kỹ coi tôi nói đúng không? Bữa nay về làm thử đi.

Tôi không kêu các vị liệng đâu. Chỉ làm một bài toán, làm một bài thử thôi. Cầm một cái giỏ thiệt là to, đi từ ngoài cổng đi vào, cái này không thích nè – bỏ vô, cái này không cần nè – bỏ vô, cái này làm cho mình phiền nè – bỏ vô, cuối cùng các vị coi nhà các vị còn lại cái gì.

Tôi nói hoài. Tu là gì? Tu là phân biệt cái mình thích và cái mình cần. Khi mình phân biệt được cái mình thích, phân biệt được cái mình cần thì tôi nghĩ các vị có nhiều thời gian lắm. Về thời gian các vị có nhiều lắm, về không gian các vị có nhiều lắm, nói không biết bao nhiêu lần. Chỉ cần biết rõ cái gì mình thích và cái gì mình cần, mình có nhiều thời gian, có nhiều điều kiện tâm lý để sống đời sống tâm linh.

Cuối cùng, cái nhà của mình, chỗ ở của mình, cái chùa của mình, cái phòng của mình, cái am thất của mình nó có nhiều không gian hơn. Hãy tin tôi đi.

Tôi vẫn quay lại nội dung bài giảng sáng nay. Đó là chữ “vĩnh”.

Ai cũng muốn lâu bền hết, chúng ta có 3 cách để thực hiện lý tưởng lâu bền đó.

Một là duy trì, một vật, một người bằng phiền não. Khổ bao nhiêu cũng được miễn là còn giữ được món đồ đó, mình còn giữ được con người đó, mình còn giữ được tài sản đó. Đó là cách một – thích lâu bền, thích sở hữu nhưng bắt chấp cảm giác, bắt chấp thiện ác, bắt chấp nên hay không nên, bắt chấp có làm phiền mình khổ người hay không, miễn làm sao mình giữ được món đồ đó, mình giữ được tài sản đó, giữ được con người đó. Đó là cách một.

Cách hai, Phật dạy thế này: Này các tỷ-kheo, giả định như không có đời sau kiếp khác, giả định như không có sanh tử luân hồi, giả định như chết rồi là hết, thì người sống thiện luôn luôn an lạc hơn người sống bất thiện.

Như vậy thì, cách một là chúng ta sống đời bằng phiền não. Tất cả những ước muốn gìn giữ cái gì đó lâu bền được thực hiện bằng phiền não thì niềm vui đó không có bền, nó không phải là “vĩnh”.

Cách hai, Phật dạy, muốn cho lâu bền, có cái khác hay hơn, đó là sống bằng tâm thiện. Ăn bằng tâm thiện, đi đứng bằng tâm thiện, sở hữu một món đồ bằng tâm thiện, làm việc bằng tâm thiện, tắm rửa bằng tâm thiện. Các vị có nghe cái này chưa? Rất là kỳ đúng không?

Ngày xưa mình không biết đạo, mình nghĩ lạ Phật bằng tâm thiện, hiểu. Cúng dường bằng tâm thiện, hiểu. Phục vụ tha nhân, từ thiện xã hội bằng tâm thiện, hiểu. Ngồi thiền, niệm Phật, tụng kinh, thấp nhang

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐỈNH – XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN

bằng tâm thiện, hiểu. Nhưng tại sao bây giờ ông sư lại nói là đi đứng bằng tâm thiện, tiểu tiện, tắm rửa bằng tâm thiện, sinh hoạt bằng tâm thiện. Chuyện đó làm được hay không?

Ở đây các vị biết chuyện đó chưa? Đó là Chánh Niệm. Làm cái gì biết cái đó. Vào toa let biết từng động tác, từng sinh hoạt lớn nhỏ mình biết rất rõ mình đang làm gì. Vào chùa lạy Phật, tụng kinh, nghe pháp, phục vụ, quét dọn, lau rửa bằng tâm thiện cái đó dễ hiểu rồi, dễ làm rồi. Nhưng mà tập sự sống bằng chánh niệm, mà nó buồn một chỗ.

Kinh nói, thời mạt pháp là sao? Thời mạt pháp là chúng sinh khi nghe giảng họ chỉ nghe cái họ thích và họ hiểu theo cách họ thích chứ họ không muốn nghe cái họ cần.

Có 2 cách để hiểu một vấn đề:

- (7) Cách một, hiểu như nó là.
- (8) Cách hai, hiểu như mình thích.

Phật tử hôm nay đi vào chùa, một là chỉ nghe ông nào mình thích, hai là chỉ nghe đề tài nào mình thích, ba là mình hiểu theo cách mình thích. Các vị thấy có chết không? 3 cái thích. 4 cái chứ. Đi chùa nào mình thấy thích, nghe ông thầy nào mình thấy thích, nghe giảng đề tài mình thấy thích, và mình hiểu vấn đề theo kiểu mình thấy thích. Lấy bốn cái thích này cộng lại thì các vị hình dung nó tẻ cỡ nào. Vì sao tẻ? Vì nền tảng tâm thức, nền tảng nhận thức của mỗi người nó đủ cấp độ hết. Tùy thuộc vốn liếng của mỗi cá nhân, vốn liếng đó là:

- (1) Tiền nghiệp quá khứ,
- (2) Túc duyên giải thoát,
- (3) Kiến thức hiện tại,
- (4) Nỗ lực cá nhân,
- (5) Chí hướng và
- (6) Cứu cánh hành động

Tùy thuộc vào những cái này, chúng ta có một kiểu nhận thức và một khả năng lĩnh hội không giống nhau. Từ đó, khi mình đã chọn đề tài, chọn người thuyết giảng là mình đã có vấn đề. Đằng này mình lại hiểu vấn đề theo cách mình muốn còn tẻ cỡ nào nữa.

Cho nên, hôm nay tôi rất là ngạc nhiên, rất là thất vọng và đương nhiên có chút buồn khi tôi đi giảng ở các nơi, tôi kêu gọi đời sống chánh niệm họ không thích. Thấy nó lạ lắm. Vì họ thấy nó thường quá. Làm gì biết vậy. Mà tại sao họ không có một lần họ thử đi, thử một ngày được không. Buổi sáng từ trên giường, chưa có rời giường, thử bắt đầu chánh niệm, biết rõ tôi đang thiện, ác, buồn, vui ra sao. Biết rõ tôi đang muốn làm cái gì, bỏ chân xuống, đi vào nhà tắm, đi xuống nhà bếp, đi ra phòng khách, đi ra ngoài cổng. Mỗi bước đi, mỗi động tác của tay chân được thực hiện bằng chánh niệm.

Thử một ngày thôi. Coi ông sư đó nói đúng hay sai.

Chỉ biết mà không thực hiện. Uổng quá.

Cho nên, hồi này tôi có nói, ai trên đời này cũng muốn lâu bền hết. Chúng ta đang có mặt trong chùa Vĩnh Lộc mà. Chỉ riêng chữ “vĩnh” là một đề tài rất lớn cho chúng ta tu học. Rất lớn.

Cách một ai cũng muốn lâu bền hết. Cách thứ nhất, mình duy trì sự lâu bền bằng phiền não, dùng tham, sân, si, ái, mạn, kiến, nghi để giữ lại một món đồ, giữ lại mối tình cảm, mối quan hệ, một người, một vật, một trú xứ, một cái gì đó thuộc vật chất hay là tinh thần.

Cách một – giữ lại sự lâu bền bằng phiền não.

Cách hai – giữ lại sự lâu bền bằng thiện tâm. Thiện tâm hữu lậu. Là sao? Là kể từ bây giờ, coi cái gì nó không cần thiết, bỏ. Và chỉ tập trung sống thiện thôi.

Tôi đoán chắc các vị một điều đó là sẽ được an lạc khi chúng ta sống thiện, vì sao vậy? Vì tôi nói không biết bao nhiêu lần, nghe cho kỹ chỗ này, tại sao chúng ta sống thiện chúng ta được an lạc? Chúng ta tin điều này không phải vì kinh nói, không phải vì ông sư nói, không phải là sư phụ nói, không phải là người mình thích họ nói, không phải. Mà nó là khoa học, mình hoàn toàn có thể chứng minh được tại sao sống thiện an lạc hơn sống bất thiện? Bởi vì, kinh nói rằng: Nguồn an lạc và đau khổ của chúng sinh đến từ rất nhiều nguồn. Nhưng mình có thể nói gọn lại, còn có 2 nguồn thôi. Đó là, hạnh phúc đến từ hai nguồn và đau khổ cũng đến từ hai nguồn.

Các vị có biết không?

Có một nhóm Phật tử Hà Nam, thương mấy sư lắm, mấy sư trong Nam ra, cho uống toàn thứ họ thấy cần mà chúng tôi không thích. Nước gì mà nó hôi không tưởng tượng được. Sẵn tôi nói giống như lạc đề. Có những lúc trong đời sống, chúng ta phải bỏ cái thích mà nhắm tới cái cần.

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN

Giờ tôi quay lại nội dung đang giảng dở dang.

Hạnh phúc và đau khổ đều có vô số nguồn, nhưng nói gọn chỉ có 2 nguồn thôi:

(9) Do có cái gì đó mà chúng ta hạnh phúc.

(10) Do không có cái gì đó mà chúng ta hạnh phúc.

Có không?

Tôi mở tờ đây rồi mà bà con vẫn không hiểu. Do có cái gì đó mà mình hạnh phúc. Thí dụ, có nhan sắc, có sức khỏe, có tiền bạc, có tình cảm, có quyền lực, có tiếng tăm, có phải đây là những thứ mình có làm mình hạnh phúc không?

Có những thứ mình không có mà mình được hạnh phúc thí dụ như, không nợ, không bệnh, không tai tiếng, không rắc rối về pháp luật, không kiện tụng, không nghèo khó, không bệnh hoạn thì đây là những cái không mà nó làm cho mình được hạnh phúc.

Ngược lại, đau khổ có 2 nguồn: Có và không. Đúng ra tôi nói cái này bà con có thể đoán ra được rồi.

Hạnh phúc có 2 nguồn và đau khổ cũng có 2 nguồn. Có những trường hợp chúng ta có cái gì đó khiến mình đau khổ, và có trường hợp chúng ta không có cái gì đó làm mình đau khổ.

Mình hạnh phúc vì mình có cái gì đó hoặc hạnh phúc vì mình không có cái gì đó.

Đau khổ cũng vậy. Chúng ta đau khổ vì chúng ta không có cái gì đó và chúng ta đau khổ vì chúng ta có cái gì đó.

Tại sao mình sống thiện mà mình được an lạc? Bởi vì mình sống thiện, khi sống thiện là mình không có phiền não. Vì thiện nó đối lập với phiền não. Phiền não nó nhiều lắm. Phiền não có nhiều cách kể. Trong trường hợp này, trong bài giảng sáng nay, phiền não tôi gom lại có 2 thôi, đó là: Thích và ghét. Từ chuyên môn đức Phật dạy trong kinh niệm xứ là Tham và ưu – thích và ghét.

Tại sao mình khổ? Là vì mình thích cái này, và mình ghét cái kia. Không có được cái mình thích là khổ. Trốn chạy, từ chối không được cái mình ghét là khổ. Thích và ghét đều là phiền não. Thiện là gì? Thiện là trạng thái tâm nằm ngoài thích và ghét.

Thiện là trạng thái tâm nằm ngoài phiền não. Mà phiền não nói gọn là chỉ có tham và ưu thôi, là thích thú và bất mãn.

Bài giảng sáng nay tôi nghĩ là có nhiều bà con nuốt không nổi. Nhưng vì nghĩ đến bà con ở xa những người nghe lại bài giảng này tôi ráng tôi giảng, chứ còn tôi có cảm giác tôi đang mời mịa một số người không có răng hoặc là răng giả. Lo chứ. Nhưng mà trách nhiệm nói thì phải nói cái cốt lõi. Có thể hôm nay họ không hiểu nhưng mai này họ sẽ hiểu.

Sáng nay tôi giới thiệu các vị một phần cốt lõi của đạo Phật. Đó là: Chúng ta thử định nghĩa lại cái gọi là hạnh phúc và đau khổ. Đau khổ là gì? Là phải chấp nhận cái mình ghét, và hạnh phúc là có được cái mình thích. Thích hay ghét nó có nguồn, đó là : Tiền nghiệp và khuynh hướng tâm lý. Do tiền nghiệp và khuynh hướng tâm lý cho nên bây giờ mình sanh ra trong cảnh giới nào, trong thân phận, trong hình hài nào. Trong thân phận, cảnh giới, hình hài, trong hoàn cảnh, môi trường đó chúng ta có những cái thích, ghét không giống nhau. Từ đó, khi thích ghét không giống nhau thì hạnh phúc, đau khổ mỗi người không giống nhau. Có những món đồ, mà tôi cho ông A ông rất hạnh phúc nhưng ông B không thích. Khi không thích thì ông không thấy đó là hạnh phúc. Có những cái ông A thấy ghét nhưng ông B không thấy ghét. Thí dụ như trà. Tôi từng uống trà với nhiều người, họ chỉ thích uống trà pha nhạt để cho nó đừng có chát đừng có đắng và đã nhạt rồi mà còn phải có mùi lái hoặc mùi sen.

Tôi xin thưa với các vị, riêng tôi, nếu ai pha trà cho tôi uống, mà pha theo tiêu chuẩn đó thì đối với tôi đó là đau khổ. Một, quá nhạt không đủ để đắng chát; hai là trên đời không gì tôi ghét bằng trà ướp mùi. Bữa nay sẵn tôi nói luôn. Tôi van các vị đừng cho tôi loại trà đó nữa. Hiện giờ tôi đang ở khách sạn tôi không biết làm gì với nó. Tôi có dặn nếu tôi chết để ướp xác thôi, còn tôi không có xài được. Ngâu, sói, vôi, nụ, sen, nhài, sợ lắm. Vì trà là phải có mùi trà nguyên thủy. Khi anh can thiệp sâu anh làm hỏng nó đi. Giống như là chè mà bỏ nước mắm, rắc tiêu vậy đó, đối với tôi hỏng đi.

Cho nên, tôi nhắc trở lại. Hạnh phúc phải được định nghĩa rất ngắn gọn, đó là: Có được cái mình thích. Có được cái làm cho mình sung sướng. Tại sao có hạnh phúc và đau khổ? Là bởi vì, tùy thuộc vào tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý mà mỗi người có cái thích khác nhau. Khi có cái thích khác nhau, đương nhiên hạnh phúc và đau khổ cũng khác nhau.

Tôi quay trở lại nội dung tôi đang giảng. Hạnh phúc có 2 nguồn, đó là: Có cái gì đó và không có cái gì đó. Đau khổ cũng có hai nguồn, là Có cái gì đó và không có cái gì đó. Mà tại sao mình sống thiện được gọi là nếp sống an lạc? Là bởi vì, khi anh sống bằng tâm lành thì anh không bị kẹt trong phiền não, không bị kẹt trong cái thích và không bị kẹt trong cái ghét.

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH IN ÁN PHỔ BIẾN

Có bao giờ các vị thử cái này chưa, rất đáng tiếc khi một người Phật tử, kể cả tăng ni không học giáo lý, nghe cái này không hiểu. Tức là khi các vị sống chánh niệm, mà lại có học giáo lý nữa thì các vị mới biết cái gì nó đang diễn ra. Thọ khổ, thọ lạc, thọ ưu, thọ xả. Biết rõ rằng đây là ganh tị, bủn xỉn, hôn thụy, biết rõ đây là tà kiến, đây là hoài nghi, không học giáo lý không biết cái đó. Mà nếu không biết thì tôi không có gì để nói. Nhưng nếu các vị có học giáo lý, có sống chánh niệm, hai cái này trong kinh gọi tên pháp học và pháp hành. Đúng ra pháp hành có cả Định nữa nhưng trong trường hợp này tôi chỉ nói Tuệ thôi. Là phải học giáo lý và pháp hành ở đây là tuệ quán – sống chánh niệm.

Có sống chánh niệm các vị mới thấy chỗ này, nghe cho kỹ chỗ này, quan trọng nè.

Ngày trước mình chỉ quan tâm cái vui, cái buồn, cái thích, cái ghét, sau này biết giáo lý mình coi nặng cái thiện, cái ác, nhưng khi tu tập Tuệ quán thì thiện, ác, buồn, vui nó chỉ là cái để mình nhìn thôi. Có hiểu cái này không?

Trước đây mình không biết đạo mình đi tìm cái gì ngọt ngào mình trốn chạy, mình từ chối cái gì đó làm cho mình khó chịu. Nhưng khi mình biết đạo rồi, cái gì để cho mình nhìn, một cảm giác khó chịu đi qua, một cảm giác dễ chịu đi qua, một thiện tâm đi qua, một tâm bất thiện đi qua, cái gì chỉ để nhìn thôi, không có lòng mong đợi cái khó chịu này hãy sớm qua đi, không có lòng mong đợi sự dễ chịu này đừng biến mất. Không có lòng mong đợi mình có thiện tâm, không có lòng mong đợi sự biến mất của ác tâm. Chỉ nhìn thôi. Nhìn nó đi tới. Nhìn nó đang có mặt. Khi mình nhìn nó có điều độc đáo thế này. Khi mình biết mình đang an lạc, sự an lạc đó còn đó nó không mất, nhưng khi mình biết mình đang đau khổ sự đau khổ nó biến mất.

Đương nhiên, tôi nói cho người có chánh niệm nhiều, chứ còn chánh niệm mà lập lờ, lờ lững, yếu thì tôi không nói. Người chánh niệm nhiều, khi họ nhìn họ biết mình đang an lạc thì sự an lạc đó được kéo dài. Nhưng khi mình biết mình đang đau khổ thì sự đau khổ đó sớm biến mất. Khi mình biết mình đang có tâm bất thiện thì tâm bất thiện sẽ biến mất, nhưng khi mình biết mình đang có tâm thiện thì tâm thiện đó sẽ được kéo dài. Bởi vì, theo trong Toán, cộng với cộng, trừ với trừ, trừ với cộng, cộng với trừ có nhớ không? Khi mình biết rằng đây là tâm thiện thì tâm nhìn và tâm được nhìn cùng dấu. Khi mình biết đây là tâm bất thiện thì tâm nhìn nó là tâm thiện, lúc bấy giờ tâm bất thiện kia sẽ mất. Sự an lạc cũng vậy. Khi mình biết rằng mình đang an lạc, sự an lạc sẽ được kéo dài, nhờ sự giá trị của tâm thiện; còn khi mình biết rằng mình đang đau khổ thì với sự xuất hiện của tâm thiện mình có thể được an lạc, trường hợp này là mình đang kéo dài hạnh phúc, đang kéo dài sự an lạc bằng tâm thiện.

Cách một là kéo dài sự lâu bền bằng tâm bất thiện.

Trường hợp hai, kéo dài sự lâu bền bằng tâm thiện.

Và điều đặc biệt ở đây chỗ này. Trong đạo Phật có cái lạ chỗ này. Mình có lòng đi tìm hạnh phúc, thì sẽ không thấy nó. Bởi vì mình có lòng đi tìm, là mình phải sống bằng phiền não. Chỉ nhìn nó, đừng đi tìm nó, nó sẽ tự đến, ở lại với mình. Nhưng mà, chỉ cần mình len lén, có cái lòng, thí dụ, mình nghe giảng có lòng đi tìm thì nó sẽ không đến hoặc nó đến quá lâu, thôi thì kể từ giờ mình không đi tìm nữa, nhưng mục đích của chuyện không đi tìm đó là để cho nó có. Chỗ này hơi khó hiểu, nghe kịp không?

Cách một là đi tìm nó thì sẽ không thấy nó. Đi tìm hạnh phúc thì không thấy hạnh phúc. Thôi thì ông sư nói như vậy, kể từ giờ mình không đi tìm nữa, nhưng không đi tìm nữa với mục đích là để cho nó có nó, cho nó được hạnh phúc. Vậy là cũng sai. Mà thật lòng mình, mình không mong được hạnh phúc. Mình sống chánh niệm thôi.

Các vị có nghe câu này không? Ghét của nào trời trao của đó, thôi ráng ghét để ông trời trao. Vậy cái ghét đó nó không phải là thật, phải không? Giờ hiểu chưa? Tôi ráng tôi ghét cái đó để ông trời ổng trao cái đó.

Đằng này, người tu Phật không thiết tha đi tìm cái gì, không thiết tha trốn chạy cái gì, mà chỉ bình tâm, điềm tĩnh, quan sát nó.

Hồi này tôi có nói, có học giáo lý, có sống chánh niệm các vị sẽ thấy chuyện rất là độc đáo, sẽ có một ngày chánh niệm nó không còn là công phu để mà mình nỗ lực nữa. Mà nó là một quyền lợi, nó là một sự an lạc.

Chỗ này hơi khó hiểu nha.

Tôi ví dụ vậy đi. Chúng ta quen ở dơ rồi, giờ có ai dạy mình sống vệ sinh buổi đầu rất khó chịu, nhưng khi mình ở sạch đến một lúc nào đó mình không quay lại đời sống cũ, có hiểu không? Các vị có nghe kịp cái đó không? Mình quen ở dơ, giờ ai đưa mình vô khách sạn 5 sao, dạy cho mình phải làm sao làm sao với giường ngủ, làm sao làm sao với mùng tằm, làm sao làm sao với bồn rửa mặt mình khó chịu lắm, bởi mình quen ở ngoài ruộng rồi. Mình vô pẹt cái đi ra, khi nào nó đầy thì mình bấm nút, mình quen xì toalet sinh thái quen rồi. Nhưng khi các vị tập một thời gian, hỏi tôi thời gian là bao lâu thì tùy người, giả

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ÁN PHỔ BIẾN

định là 1 năm, 2 năm; tôi đem một người nhà quê miền Tây Nam Bộ, tôi đem qua Thụy Sĩ, 6 tháng đầu rất khó chịu. 6 tháng sau bắt đầu quen, trong vòng 5 năm đem họ về nơi chốn không được vệ sinh như Thụy Sĩ đối với họ đó là cực hình. Nghe kịp không? Có hiểu tôi nói gì không? Một người con gái, ăn nói dục chạc, miệng bằng tay tay bằng miệng, giờ bị/ được ai đó kèm cặp, hướng dẫn cho nét na, thùy mị, thì rất khó chịu. Nhưng khi cô quen với thùy mị rồi kêu cô quay lại đời sống cũ hình như hơi khó.

Có hiểu không?

Ở đây cũng vậy. Điều tôi mong mỗi ở đây là có một ngày các vị thấy rằng, đời sống chánh niệm nó là quyền lợi của người tu, nó là sự an lạc của người tu chứ nó không phải công phu để nỗ lực nữa. Chánh niệm trong hơi thở, ngồi đâu không có việc để làm bèn nhắm mắt lại, hít thở với sự tỉnh thức. Thở vào thở ra với sự tỉnh thức; sẽ có một ngày các vị thấy đó là quyền lợi không phải công phu. Minh cứ chờ có cơ hội để mình được sống với hơi thở. Không phải như hành giả sơ cơ. Mỗi lần ngồi được 45 phút, ngồi được 1 tiếng đối với họ là cực hình.

Trước khi chúng tôi về đây, chúng tôi có tổ chức một tuần lễ tu tập chánh niệm tại Kalama, chưa khánh thành nhưng mà nội bộ thôi. Có mấy người họ nói thiệt với tôi, chỉ có 10 người Sài Gòn và Châu Âu qua thôi. Tôi thấy ai ngồi cũng tốt hết. Nghe kỹ, tôi nói tiếng Việt nha: Tôi thấy ai ngồi cũng tốt. Nhưng sau đó ra ngoài họ mới nói thiệt, 2 kiểu thiền Ấn Độ và Mông Cổ thì con chỉ theo kiểu Mông Cổ thôi = giữ mông cho vững và cổ cho thẳng thôi. Tôi không cho ngồi lâu. Ngồi 1 tiếng quá lâu, nửa tiếng quá ít, tôi chọn 45p. Hôm tháng 5 tôi có khóa tu 10 ngày bên Thụy Sĩ cũng là 45, ngồi thiền tọa đại chúng tôi cho ngồi 45. Tôi để alarm 45 qua rồi tự động nó reo, nhưng mà tôi có nói thông, ai thấy đủ rồi bước ra, trong trật tự và lặng lẽ, ai muốn thêm thì cứ thêm, cho nên ở Kalama cũng 45p, Thụy Sĩ cũng 45p, về Houston có khóa tu ở nhà cư sĩ cũng cho 45p. Nhưng mà sao? Họ ra họ nói thiệt. Trong 45p đó họ chỉ chánh niệm được 5p thôi, các vị có tin không? Tôi thương họ lắm, vì họ nói thiệt. Họ nói chỉ có 5 phút là họ sống chánh niệm thực sự trong hơi thở. Còn ngoài ra họ phải dàn xếp ngựa chõ này, nhốt chõ kia, tê, mõi, đau lưng, cái gì nữa? Nội vấn đề thể xác là hết nửa tiếng; rồi còn nghĩ ngợi về gia đình, về công việc, về những tiếng ồn, về những cái mùi, nóng, lạnh, họ nói 45p họ chỉ có được ngon lành đúng 5 phút thôi.

Cho nên đại chúng đây đừng có tưởng chánh niệm là dễ. Nhưng mà buổi đầu thì nó là một thứ công phu. Tôi nhắc lại lần nữa. Tôi mong khi tôi rời khỏi Vĩnh Lộc, bà con nhớ vắng vắng bên tai mấy điều thôi.

An lạc có 2 nguồn, nguồn có và nguồn không. Từ nguồn không là tốt hơn: Không phiền não, không nắm níu, không sở hữu, không hi cầu, không ước vọng, không trông đợi, không có chờ mong, cái an lạc đó nó mới bền.

Nãy tôi nói có 3 cách duy trì sự lâu bền:

- (11) Cách một duy trì sự lâu bền bằng thiền não.
- (12) Cách hai, duy trì bằng thiện tâm.
- (13) Cái thứ ba, đó là trên đời sẽ còn có mặt thì còn sanh – diệt, vô thường, còn lệ thuộc các duyên, nên không có sự lâu bền nào là tuyệt đối, hễ còn hiện hữu. Cái thứ ba hơi trừu tượng mà bắt buộc tôi phải nói, đó là: Một ngày nào mình thấy sự có mặt của tám thân này nó là gánh nặng, nó là của nợ, nó là phiền não thì khi đó mình mới có thể dốc lòng tu học một cách hết mình, rất ráo, miên mật, triệt để;

Còn đi chùa chỉ vì quen biết thầy trụ trì, vì mẹ đi, bà ngoại đi thì mình đi, đi chùa vì những lúc mình thấy buồn, thấy lẻ loi, thấy cô quạnh, thấy đời sống vô vị, tẻ nhạt thì vào chùa tìm sự khuây khỏa, thí dụ vậy, thì như vậy chưa khá.

Phải có một ngày, mình thật sự mình ngồi yên lại với mình, mình tự hỏi mình mình có mặt ở đời làm cái gì. Giả định như mình có sức khỏe, mình có nhan sắc, mình có tiền bạc, mình có quyền lực, mình có tiếng tăm trong vòng 100 năm, 1000 năm, 1 triệu năm, 1 tỷ năm, rồi để được cái gì? Trong kinh nói, chỉ có bậc thượng trí mới có thể chán đề mà buông sự hiện hữu này thôi. Còn đa phần chúng sinh không có được cái này, không chịu thấy được sự tẻ nhạt của hiện hữu. Mà mỗi người tìm cách nắm níu cái mình đang có.

Đây là lý do vì đâu, mà nó có chữ "**satta**" = chúng sinh. Chữ đó có nhiều định nghĩa từ nguyên etymology, rất nhiều nhưng có một định nghĩa được đề nghị mà tôi rất là thích, đó là từ động từ **sajjati** – bám, dính. Đã là chúng sinh nó có thuộc tính, thói quen tâm lý là dính. Sanh ra đâu, dính ở đó.

Sanh ra trong một gia đình nghèo khó, bản thân bệnh hoạn, xấu xí, bệnh tật nhưng mà mỗi người đều có cách dính. Dính vào chỗ mình đang có mặt, dính vào cái mình đang sở hữu.

Đây là bài giảng rất trừu tượng, rất khó nhận ra, nhưng tôi phải nói cho hết.

Kinh nói, vào một buổi trưa hè nắng gắt, ông vua ông ngồi trong cung điện ổng nhìn ra ngoài đường, trước lâu đài, ổng nhìn thấy có anh nhà nghèo, quần cái rách, gánh nước, vừa đi vừa hát vui lắm, mà bữa

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ÁN PHỔ BIẾN

trưa đó nó nắng kinh khủng, nắng cháy người, mà ông vua ngồi trong cung cả chục cô mỹ nữ đứng quạt hầu trong lầu đài cao, rộng, tường dày, thông thoáng mà ông vẫn còn thấy nóng, ông bức bối lắm. Mà anh kia thì đầu trần, chân đất, quần khổ, gánh thùng nước vừa đi vừa ca hát, vui lắm. Ông thấy lạ, ông mới kêu lính bắt anh chàng thanh niên đó vào. Hỏi : Trẫm trong cung, trẫm ngồi thế này, trời nó nóng trẫm cười không nổi; mà khanh vừa đi gánh nước mà khanh vui cười là sao? Có chuyện gì mà vui đến mức quên cái nặng của thùng nước, quên cái nóng của buổi trưa hè? Trẫm là vua, trẫm muốn biết chuyện dân gian. Nói cho trẫm biết đi.

Anh cười hề hề: Dạ, tâu bệ hạ, cứ một lần gánh nước thế này hạ thần để dành ít tiền, hạ thần dự định đủ 2 thỏi vàng là hạ thần sẽ đi lấy vợ là cô xóm dưới, cô đẹp người đẹp nét lắm. Bây giờ bữa nay là đủ rồi, đủ tiền lấy vợ, cất nhà, ra riêng rồi. Thợ bạc chịu bán 2 thỏi vàng, để cầm 2 thỏi đi lấy vợ; cứ đi gánh nước nhớ 2 thỏi vàng, nhớ gương mặt cô đó là thần không cách nào khép miệng được.

Ông vua nghe ngạc nhiên, khanh có biết, mỗi bữa ăn của trẫm là một thỏi vàng không? Mà khanh gánh bao lâu được 2 thỏi vàng?

Anh ngồi đếm đếm: Dạ, 10 năm. 10 năm.

Ông vua nói thế này. Bây giờ trẫm cho khanh 1000 thỏi vàng khanh có thích không? – Dạ, 10 thỏi là đã mừng rồi nói gì 1000. Ông vua thích quá ông nói, cho khanh một phần 10 đất nước này để khanh làm lãnh chúa, có thích không? – Thích lắm. Mà nếu cho khanh thì khanh chọn phần đất nào? Một bên giáp rừng, một bên giáp biển. Anh mới nói: Dạ, giáp rừng. Ông vua nói: Nếu cho khanh $\frac{1}{4}$ thì khanh chọn phần nào? – Dạ, cũng bên phía giáp rừng, chứ không lấy phía giáp biển đâu. Ông vua nói, nếu trẫm cho khanh $\frac{1}{2}$ xứ này để làm vua ngang với trẫm luôn thì khanh lấy phần đất nào? Dạ, cũng lấy bên giáp rừng. Ông vua hỏi : Tại sao khanh thích rừng quá vậy? – Dạ, bị vì thần giấu 2 thỏi vàng bên phía này.

Nghe hiểu không? Dễ sợ như vậy.

Có nghĩa là lên tới đó rồi, mà cái đầu anh không rời được 2 thỏi vàng. Chưa, còn chuyện nữa.

Thời khối Đông Âu chưa có sụp. Bên mấy xứ Đông Âu như là: Rumani, Tiệp Khắc, Ba Lan, ... khổ. Tới bây giờ Đông Âu vẫn không sướng hơn Tây Âu. Bữa trưa đó có anh nông dân gánh 2 gánh rơm rạ đi kéo kệt trên đường. Một cán bộ mày râu nhẵn nhụi, áo quần bảnh báo, cán bộ mới khêu anh nông dân, có việc muốn nhờ đồng chí giúp. Tôi muốn hỏi 2 gánh rơm này của đồng chí trị giá bao nhiêu? Đem về bán hay đem về xài? – Không quan trọng, cái quan trọng là đồng chí cứ ra giá đi. Một gánh rơm xin 2 đồng Rumani thôi. Ông kia nói, tôi trả cho đồng chí 5 đồng, đồng chí liệng 2 bó rơm này đi. Để đồng chí rảnh tay lại dùm nhà tôi khiêng bàn, tủ, ghế. Bữa nay nhà tôi mới cất cái nhà, tìm không ra người dọn, nặng nề lắm. Không ngờ gặp đồng chí ở đây, tôi trả, đồng chí vào giúp dùm, tôi trả gấp đôi. Bó rơm 2 đồng, ông cán bộ trả 5 đồng; ông kia mừng lắm, sẵn sàng. ông tìm chỗ liệng 2 bó rơm, bắt đầu ông đi theo ông cán bộ về nhà giúp khiêng bàn khiêng ghế. ông vừa đi, vừa ngoài đầu nhìn. ông ngoài nhìn, ông cán bộ tỉnh bơ, cả 10 lần như vậy. Cứ đi lúc quay lại nhìn. Lát sau ông đi ông quay lại nhìn. Ông cán bộ ngạc nhiên, hỏi: Đồng chí có hẹn với ai hả? Ông nông dân nói: Dạ, báo cáo đồng chí không có, không có hẹn ai hết; biết nhìn cái gì vậy? Mình phải đi nhanh nhanh chứ, phải dọn bàn ghế để chiều nay tôi còn tân gia. Thì ông nông dân nói, nhìn 2 bó rơm.

– Tại sao phải nhìn? Tôi trả gấp đôi rồi mà tại sao phải nhìn.

– Tôi biết gấp đôi nhưng mà công khó sáng giờ đi gom trên đồng, cực lắm, tiếc cái công. Với cái nữa là 2 bó rơm trị giá 2 đồng, tôi liệng đó, giờ thằng nào ra lùm tôi không cam tâm.

Câu chuyện này tôi kể bà con nghe không phải câu chuyện cười đâu. Nó chính là mình.

Satta= dính, bám. Đụng đâu dính đó. 2 bó rơm. Có biết bao nhiêu trên internet có những cặp chia tay nhau rồi mà nó không muốn người cũ mình đến với ai hết. Có không? Mình bỏ thì được, mình bạc đãi thì được, mình bạo hành thì được, mình phụ bạc, mình bẽ bàng, mình bỏ rơi thì được nhưng đũa nào đụng vô mình không yên, bởi vì mình tiếc. Tiếc ánh mắt đó, vòng tay đó, sự chăm sóc đó hôm nay nó không dành cho mình nữa mà nó dành cho thằng khác. Chỉ bao nhiêu đó đủ điên rồi, mặc dù đã xong rồi. Ký giấy, ra tòa, ly dị rồi, mà mình không có yên. Vì sao vậy? Vì satta. Mình dính.

Nói xa nói xôi một chút, sanh ra đời nhiều khi mình bị tật nguyện nhưng mà mình vẫn hài lòng với hình hài tật nguyện đó. Mình vẫn ham sống sợ chết. Vì nếu các vị nói, không không, tôi bị tật nguyện tôi đâu thích hình dáng dị dạng của tôi, nếu anh nói anh không thích vậy anh có sợ chết không? Sợ chứ. Anh không muốn mất, anh vẫn muốn tiếp tục hiện hữu, tồn tại trong cuộc đời này. Ghê như vậy đó.

Chúng ta khổ là vì chúng ta không có dịp tỉnh thức, nhìn lại mình. Tại sao mình khổ là vì mình không có cái gan mình buông những cái vốn dĩ nó luôn luôn làm cho mình khổ. Đương nhiên, sáng nay tôi đâu có mong các vị nghe bài này xong đặc A La Hán hết đâu, tôi không tin. Ít ra tôi chỉ gợi ý cho các vị một

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ÁN PHỔ BIẾN

điều, kể từ sau bài giảng này, về suy nghĩ lại đi. Suy nghĩ về chữ “vĩnh” ai trong chúng ta không thích sự lâu bền, bền vững, mua đồng hồ, mua chiếc xe, cất cái nhà, ai cũng muốn nó lâu bền hết, ai cũng đặt nặng cái lâu bền, bền vững; nhưng mà kể từ hôm nay, mình phải định nghĩa lại chữ “bền vững” là gì?

Thứ nhất, đó là một khái niệm không thật. Theo trong A Tỳ Đàm thì cái gì cũng chỉ tồn tại không quá một sát-na, dầu đó là vật chất hay là tinh thần, dầu đó là sát-na danh hay là sát-na sắc thì cũng coi đó là một sát-na. Cái gì nó cũng chớp, tắt, thế giới của sóng và hạt; liên tục chớp, tắt; Nhưng vì mình không có tuệ, không có niệm, mình cứ hình dung mình là một dòng chảy, bất tuyệt, liên tục trong vòng 50 năm, 80 năm.

Tôi hay nói hoài đó.

Mình không biết Phật pháp mình tưởng mình là một đường thẳng, tiếng Mỹ gọi là line; biết đạo ba mớ mình tưởng mình là từng đốm – spot, đốm thiện đốm ác, đốm buồn, đốm vui; nhưng mà khi thực tập, hành trì chánh niệm mình sẽ thấy mình không phải đốm, càng không phải đường thẳng mà mình là những dấu chấm, những cái dot; chấm, chấm, chấm, thiện, ác, buồn, vui, nhân, quả, thiện, ác, buồn, vui; nói tới nhân quả thì hôm qua tôi nói về chữ Duyên, hôm nay tôi nói về chữ Nhân – Quả.

Nói tới Nhân – Quả đời sống chúng ta chỉ là dòng chảy của Nhân và Quả thôi. Nhân – Quả có 4 trường hợp hỗ tương nhau để làm nên thế giới này, để làm nên từng hình hài, thân phận của mình, làm nên từng giọt lệ, nụ cười của mình. Đó là 4 mối tương quan với nhân quả.

- (14) Nhân **tạo ra** Quả : Do nghiệp thiện, nghiệp bất thiện đời trước mà đời này chúng ta sanh ra có quả lành và quả xấu, được vui hay bị buồn, bị khổ; do nghiệp quá khứ mà bây giờ chúng ta sanh ra trong hình hài, nam hay là nữ, giàu – nghèo, đẹp – xấu, sướng – khổ, bệnh hay là khỏe. Sanh về cảnh giới nào, địa ngục hay nhân gian, hay thiên giới. Cái đó gọi là nghiệp. Trường hợp một gọi là Nhân tạo ra Quả. Nhân thiện Nhân ác tạo ra Quả thiện, Quả ác.

Nghe cho kỹ động từ mà tôi dùng. Rất nhiều người 95% nghe không rõ, cứ nghe ba chớp ba nhoáng. Động từ tôi xài rất kỹ.

- (15) Trường hợp hai, mối tương quan hai: Quả **tác động** Quả. Là sao? Do nghiệp quá khứ nó tạo ra quả bây giờ tôi sanh cảnh giới nào đó là quả. Khi tôi nhận quả này nó là điều kiện để tôi nhận các quả khác. Nghe kịp không? Thí dụ như do quả quá khứ tôi sanh làm người đàn bà Việt Nam ở vùng nông thôn, chuyện tôi mang hình hài một người đàn bà nông thôn, đàn bà Việt Nam mà khi tôi lãnh quả đó, nó là điều kiện để chi, để tôi gặp thằng chồng thất học, nát rượu, bạo lực, vũ phu, lười biếng, làm khổ tôi suốt đời. Có hiểu không? Bởi vì, phải do cái nghiệp đó đẩy tôi vào hình hài một người phụ nữ Việt Nam, miền Tây Nam Bộ, vùng sâu vùng xa, thì trên cái nền đó tôi mới lãnh thêm nghiệp khác đó là bị chồng đánh, bị nhà chồng coi thường, phải sống đời nghèo, bị bao nhiêu thứ khác, của một kiếp đời tăm tối, vùng sâu vùng xa miền Tây Nam Bộ. Quả này nó làm nền cho bao nhiêu thứ quả khác. Hoặc là do tôi đầu thai bằng tâm gì, đầu thai bằng tâm Quả bất thiện vô nhân, tôi làm con chó, con heo, con bò, rồi mới bị người ta giết; trường hợp đó được gọi là quả tác động quả.

- (16) Trường hợp ba, là Quả **tác động** Nhân. Tức là, do lãnh quả nào đó mà bây giờ tôi sanh ra tôi dễ có tâm thiện, hay dễ có tâm bất thiện. Các vị có đồng ý với tôi là có những môi trường sống mà mình dễ có tâm thiện, hoặc dễ có tâm bất thiện. Có hiểu tôi nói không? Tôi ví dụ nha, trong mấy hôm tôi ra Hà Nội, tôi ở 2 chỗ. 2 chỗ đó tâm tình, cảm xúc tôi hoàn toàn khác. Chỗ hôm trước tôi ra, là tầng 36 của tòa chung cư Tân Hoàng Minh, tôi đi thang máy mà tôi nhớ 2 chuyện, nó đứt cáp, rớt tự do. Hai là có chuyện gì tôi đi bộ xuống là tôi chết; ba, đêm hôm cháy nổ, như là nhớ vụ chung cư mini là lên tầng 36 tôi cứ sợ nghe nói thang máy Việt Nam, Trung Quốc cứ quờn quờn rớt tự do, tôi đứng dòm coi có chỗ nào để mình vịn. Một là mình sợ thang máy rớt tự do. Hai là cháy nổ. Cho nên, suốt cái đêm tôi ở đó, đêm đầu tôi chỉ có một chuyện – cháy, nổ, thang máy. Có nghĩa là quả tác động nhân. Có nghĩa là suốt đêm đó tôi sống với phiền não không. Sau đó chỗ thứ hai của tôi là Grand Plaza. Chỗ đó thì thôi, nó đắt tiền nó sang mà tôi nhớ tôi tiếc. Chỗ đó piscine mình không xài, có sauna mình không xài, có bao nhiêu thứ mà mình không xài, chỉ vô ở đó thôi. Ở đó đi đứng rất bất tiện, muốn đi mua cuốn sách rất là khó. Muốn mua ít đồ cho Kalama, khó, bất tiện. Cho nên, lúc tôi ở đó, tôi ở với tâm tình rất là khác so với chỗ thứ nhất; ở đó tôi không sợ cháy nổ, bởi vì chỗ kia tôi tầng 36, chỗ này tôi ở tầng 10. Giờ tôi đang ở đâu tôi không nói. Giờ tôi chỉ nói là tôi đã xuống tới tầng 6 rồi. Nếu có rớt tự do chắc gãy chân thôi. Nếu có cháy nổ chắc tôi xé tấm ga giường, rèm cửa tôi tuột xuống được. Tôi đùa nhưng mà nó thật. Có nghĩa là tùy vào chỗ ở mà chúng ta có tâm tình, cảm xúc ra sao. Trường hợp này được gọi là Quả tác động Nhân.

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH IN ẨM PHỔ BIÊN

Tôi về chùa Vĩnh Lộc. Tôi vừa bước vào là tôi nói với thầy trụ trì liền. Tôi nói, thầy ơi, tôi muốn tổ chức một lớp học chuyên sâu ở đây. Đây là lời đề nghị mà tôi chưa hề nói với bất cứ trụ trì nào. Dầu trụ trì đó thương tôi cách mấy. Vì sao? Vì có chùa thì nó ồn, có chùa nó chật, có chùa nó nóng, chùa này tôi về nhằm mùa thu nó rất là mát; tôi đã quan sát rồi, chùa này tôi về tôi có rất nhiều chỗ riêng tư. Tôi yêu văn hóa Nhật, tôi thích văn hóa Phật giáo. Phật giáo là sự riêng tư, vắng lặng. Văn hóa Nhật là cái gì đó gọn, nhẹ, cần thiết. Chùa này có hết mấy cái đó, vắng, riêng, chỉ có cái cần thiết; tôi sợ những chỗ nó có quá nhiều cái dư. Trên gương mặt mà nó có quá nhiều cái dư xài không được thì nói gì trong một căn phòng, nói gì trong một ngôi chùa. Chùa này tôi thấy chỉ có những cái cần không có những cái dư. Cho nên tôi có đề nghị thầy trụ trì vào dịp nào đó, mát mẻ, lạnh cũng được mà đừng nóng. Nên có lớp intensive, 1 tháng, mỗi tuần tôi giảng 5 ngày weekdays và 2 ngày cuối tuần thì chur tăng trong Nam ra làm pháp hội. Chur tăng sẽ cùng các vị làm việc về những đề tài, những gì tôi đã giảng trong 5 ngày trước đó. Không phải chur tăng không, mà các ni, cũng thỉnh các ni về tham dự cho vui. Và, vì đâu tôi có suy nghĩ đó? Vì trú xứ này. Như vậy, trường hợp này được gọi là Quả tác động Nhân. Nhớ nha.

Như vậy:

(17) Trường hợp một, Nhân tạo ra Quả. Ai cũng hiểu hết.

(18) Trường hợp hai, Quả tác động Quả, lãnh quả này là điều kiện lãnh thêm quả khác; thí dụ mình về trời mình đâu có cơ hội bị xe đụng, mình về trời đâu bị vụ tạt axit, ớt khô, dao lam, ớt bột, ở dưới đây nó có, trên kia không có vụ đánh ghen, xã hội đen. Mà dưới đây, khi mang thân người dưới đây là có hết.

(19) Quả tác động Nhân tức là có những điều kiện, những hoàn cảnh mà mình dễ có tâm thiện, dễ có tâm ác. Và đây cũng là lý do tại sao chúng ta phải có thiền viện riêng, chùa riêng. Bởi vì đã là chùa thì có tụng niệm, cúng bái, ông đi ra, bà đi vào, có người đi chùa có cả trăm mục đích, trăm lý do, mình đâu từ chối được. Riêng thiền viện thì không. Thiền viện là chỉ dành riêng cho một loại người, mọi người vào đó đều có chung một mục đích. Thí dụ, tôi nói thẳng luôn, đó là chùa Vĩnh Lộc, nếu không nhằm khóa thiền mà trong đây có một ông thầy ở đây, thì Phật tử có thể đi văn cảnh được, nhưng nếu có khóa thiền thì Phật tử vừa tới chỗ bụi cây đó là thầy trụ trì đã .. tức là, quả tác động nhân. Có trường hợp mình phải ở một chỗ nào đó do quả nó tạo ra, từ quả đó tâm thiện nó dễ có lắm. Cho nên, thiền viện là chỗ được làm riêng, độc lập với chùa là bởi vì chỉ có thiền viện sự im lặng của mỗi người được tôn trọng triệt để và chỉ có thiền viện yêu cầu im lặng được người ta chú ý. Một bên là sự yên lặng của mỗi người trong đó được tôn trọng, và lời đề nghị im lặng cũng được người khác họ lưu ý nhiều hơn. Trường hợp này gọi là Quả tác động Nhân.

(20) Trường hợp thứ tư, Nhân tác động Nhân. Là sao? Do đời trước sống nhiều với tâm lành cho nên đời này sanh ra dễ có tâm lành. Thí dụ như Bồ Tát Tất Đạt, do nhiều kiếp tu hạnh xả ly, nhằm chán, thiền định, trí tuệ, cho nên kiếp này 7 tuổi đắc Sơ thiền dễ như người ta lấy một món đồ trong túi ra. Khả năng thiền định của Bồ Tát Tất Đạt đâu phải là một ngày một buổi mà có. Ngài đã tu từ vô lượng kiếp. Cái nhân đó trong quá khứ nó thành thói quen đời này Ngài dễ dàng có niệm, có định, có tuệ, có tâm, có úy. Dễ có. Nếu nhiều kiếp trước đây mình không có tu nhân lành, đời này muốn có nhân lành rất là khó.

Nãy giờ tôi giảng, tôi nói các vị đừng có buồn chứ tôi nhìn các vị tôi tiếc, ước gì tôi là Đàm Vĩnh Hưng nãy giờ các vị đâu có buồn ngủ dữ thân thể này. Ông thầy cũng ác, hỏi nãy nó mát giờ trời nó nắng lên họ ngồi, các vị có nóng không? Ráng nghe. Đây là bài thuốc rất khó nuốt nhưng mà nó bổ, không bổ bề ngang cũng bổ bề dọc, bởi vì tôi tin là bài giảng này sẽ được ghi âm lại, sẽ hỗ trợ cho bà con rất là nhiều. Trường hợp thứ tư, Nhân tác động Nhân là sao? Do nhiều đời tu các hạnh lành nên đời này dễ dàng quay lại các hạnh lành. Bồ Tát Tất Đạt 7 tuổi đắc thiền rất dễ, ngài Xá Lợi Phất, Mục Kiền Liên, chỉ nghe một câu thôi : Vạn pháp do duyên sanh, vạn pháp do duyên diệt” bèn đắc. Rồi cái gì nữa, ngài thanh niên Yassa sau một buổi tiệc chỉ nhìn mấy cô mỹ nhân nằm ngủ ngả ngón là loi, nghiêng rặng chảy nước miếng ngài nhìn ngài ớn mà mình nhìn gợi cảm. Lạ vậy chứ. Kiêu nằm không ý không tứ, nằm mà trề nải, buông thả đối với mình nhìn, mình nổi điên luôn, mà ngài nhìn giống bả tha ma xác người liêng bừa bãi. Còn mình thấy nó càng trề nải, càng bắt cần mình càng tâm đắc, hài lòng. Thấy chưa? Hỏi trước mình gieo nhân gì, bây giờ mình bèn có nhân đó rất là dễ.

Các vị hiểu không? Ngài Yassa, ngài Xá Lợi Phất, ngài Mục Kiền Liên, rồi Bồ Tát Tất Đạt, rồi còn ai nữa? Em trai ngài Xá Lợi Phất. Trong hôn lễ rần rần rất là vui, theo lệ người Ấn thời xưa, trong tộc họ đàn trai đàn gái sẽ cử người lớn nhất trong 2 họ rót nước vào tay cô dâu chú rể để chúc phúc. Lựa ai

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ÁN PHỔ BIẾN

đây? Bền lựa bà ngoại của ngài, 120 tuổi, có tư cách, có phẩm quyền nhất, cầm cái bình bằng bạc, rót nước vào tay cặp tân lang, tân nương. Cô dâu đẹp kinh lắm, bởi vì chú rể là thiếu gia, con nhà đại gia lấy phải chọn, chân dài không. Nhưng trong lúc nhìn bà ngoại rót nước, ngài nhìn một bên thấy vợ mình số 1, bà ngoại số 10 rồi ngài mới nghĩ : một thời gian sau, 10 năm, nữa, 20 năm nữa 50 năm nữa vợ mình giống bà ngoại. Chỉ nghĩ bao nhiêu đó thôi.

Giống như bữa hôm tôi kể câu chuyện mà nhiều người hiểu lầm. Là anh đó được cô người yêu khoe, là em yêu anh đến mức em xăm cái mặt anh lên ngực của em. ảnh nghe vậy ảnh suy nghĩ không biết 30 năm nữa mặt anh sẽ ra sao. Minh mới nghe mình thấy hạnh phúc, ai xăm mặt của tôi vậy tôi thấy hạnh phúc lắm, vì họ thương tôi mà nhưng ảnh có huê căn, ảnh nghĩ xa hơn. Bây giờ thì ok nhưng 30 năm nữa thì sao? Đó là Nhân tác động Nhân. Đó phải do túc duyên nhiều đời.

Như vậy, một là đời trước từng tu các hạnh lành, nên đời này dễ dàng quay lại các hạnh lành, đó là nhân xa. Còn nhân gần, đời này thường xuyên sống chánh niệm, tháng này chánh niệm nó giúp cho chánh niệm tháng sau tốt hơn. Có đúng vậy không ta? Tháng này siêng học giáo lý thì tháng sau khả năng tư duy của mình tốt hơn, có đúng không? Tháng này mình siêng học giáo lý, mình tăng cường nhận thức, hiểu biết về giáo lý thì tháng sau tu tốt hơn, tư duy tốt hơn, học cái khác tốt hơn. Các vị học toán các vị có nhớ lũy tiến không? Thí dụ như ao bèo, một mét bèo sau một đêm ra bao nhiêu, 2 mét bèo qua một đêm ra bao nhiêu, thì trường hợp đó gọi là Nhân tác động Nhân. Có nghĩa là những gì sáng nay các vị nghe, đêm nay các vị nghe, nó không có mất. Nhân lành của sáng nay nó sẽ là cái nền, cho những nhân lành khác. Chẳng hạn như sau bài giảng này mai này các vị nghe có thầy bà về chùa giảng các vị sẽ dễ dàng chạy về hơn bởi vì nhớ hôm trước mình tới nghe giảng mình được lợi ích mà, dù ít dù nhiều cũng là lợi ích mà. Cho nên, từ nay về sau nghe nói Vĩnh Lộc có pháp hội chạy về. Đó là Nhân tác động Nhân.

Hoặc là, kể từ sau bài giảng này, các vị về có những vấn đề trong đời sống các vị sẽ có thêm nhiều hướng giải quyết, có nhiều giải pháp hơn bởi vì, ông sư qua bài pháp cho mình nhiều gợi ý hơn. Và, sau bài giảng này bà con có thêm định hướng cho cuộc đời mình nhiều hơn. Chẳng hạn như đó giờ, mình chỉ biết nghĩ chuyện bền vững, lâu bền nhưng mình đâu bao giờ nghe ai nói sự bền vững, lâu bền mà theo định nghĩa như vậy về Phật pháp.

Một, vĩnh là bền. Ai cũng muốn bền. Mà mình thấy, đức Phật Ngài dạy:

- (21) Cố ý sở hữu một cái không phải của mình, chỉ chuốc khổ. Cái gì không phải của mình? Thân tâm này, buồn vui này, không phải của mình, mà cố ý nắm níu nó. Nó là vô ngã, nó không phải của mình, mà cố ý sở hữu một vật không phải của mình đó là đau khổ.
- (22) Thứ hai, cố ý hi vọng, trông đợi sự bền vững ở một thứ vô thường đó cũng lại là khổ. Có ý trông đợi sự bền vững ở một thứ vốn dĩ vô thường lại là chuốc khổ thôi.

Cố ý sở hữu cái không thuộc về mình, cố ý dán nhãn cái Tôi lên một cái không thuộc về mình, chỉ là chuốc khổ. Thứ hai, cố ý hi vọng sự bền vững, lâu bền ở một vật liên tục vô thường lại là chuốc khổ.

- (23) Cố ý hi vọng, kiếm tìm nụ cười, hạnh phúc ở một cái vốn dĩ đau khổ thì lại cũng thất vọng.

Phật giáo không hề bi quan. Phật giáo không hề bôi tro trét trấu cuộc đời, Phật giáo không hề nói xấu cuộc đời, Phật giáo không hề diễn tả cuộc đời này bằng những ngôn từ u ám, tiêu cực, mà Phật giáo chỉ đề nghị mình nhìn thẳng vào sự thật thôi. Các vị nghe kịp không?

Đức Phật không nói hoa này xấu, mà Ngài chỉ nói nó không có bền con à. Ngài nói có 2 chuyện thôi:

- (24) Nó đẹp nhưng nó không bền con à.
- (25) Thứ hai, con thấy nó đẹp là bởi vì con thích màu tím, cái con thích đó là bởi vì nó dựa vào một điều kiện rất là tương đối, vì con là con gái, con thích nghe Trường Vũ, thích màu tím, con thấy nó đẹp chứ mấy thằng đực rựa nó không có thích, nó không thích hoa màu tím, không thích cái lương, không thích Bolero, thì nó sẽ không thích cái này. Hiểu không?

Cho nên, Ngài chỉ nói cho mình biết một chuyện, tại sao mình thích hoa này? Chuyện thứ nhất tại sao con không nên thích, bởi vì nó vô thường. Thứ hai, cái thích của con nó dựa vào điều kiện rất hạn chế, rất tương đối, nó chỉ có giá trị mặc định và ước lệ, cái đẹp, cái thích, cái hạnh phúc chỉ có giá trị ước lệ thôi. Đẹp, thích, hai cái đó chỉ có giá trị nhất thời chứ không phải cái gì có thật.

Chỉ khi nào mình nhận thức cuộc đời bằng nhãn quan, pháp nhãn như vậy đó mình mới không bị khổ khi nó không có được như mình muốn. Lúc bây giờ đây lại là cách mình sống trong vô thường mà lòng vẫn thanh thản, tâm bất biến giữa dòng đời vạn biến, thấy được cái vô thường để lòng không khổ vì cái vô thường.

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ÁN PHỔ BIẾN

Đây là cách thứ ba để “sống chung với lũ”. Sống chung với lũ có nghĩa là thời tới đâu mình tới đó một cách thanh thản, tự tại.

Tôi nói hoài. Cưới được người mình thương là may mắn, thương được đứa mình lỡ cưới là trình độ. Sống trong cuộc đời này mình không thể biến cuộc đời mình vô thường, chuyện đó là chuyện không bao giờ có thật, là vì sao? Là vì vạn hữu, mọi thứ ở đời không thể nào tồn tại bằng cách đứng yên.

Ở đây có ai học vật lý có hiểu cái này không? Không có cái gì trên đời này mà nó tồn tại bằng cách đứng yên hết. Nó phải biến chuyển. Có một điều biến chuyển theo hướng đi lên, biến chuyển theo hướng tích cực thì nó làm cho mình hạnh phúc, còn nếu nó biến chuyển theo hướng tiêu cực, theo hướng đi xuống, làm cho già đi, làm cho xấu đi, làm cho yếu đi, làm cho suy kiệt thì kiểu vô thường đó làm cho mình buồn. Chứ thật ra ở đây, tôi dám đoan chắc 1000% ai cũng hiểu là đời không vô thường mình không tồn tại, có đúng vậy không? Một đứa bé mà không có vô thường nó ở trong bụng mẹ hoài được không? Phải đi ra, và nó cứ đỏ hồng hoài được không? Không. Phải biết đi, biết chạy. Biết đi, biết chạy hoài không được, nó phải vô thường để nó dậy thì, rồi sao nữa? Nó phải có vợ có chồng, rồi sao nữa? Nó phải có sự nghiệp, rồi nó phải trung niên, mình muốn tới đó thôi, không muốn nữa mà mình quên rằng, nó không dừng được, nó đi nữa, trung niên rồi thì lão niên, đứng tuổi rồi thì lên tới cao tuổi. Sự nghiệp mình càng lên chừng nào thì khoảng cách mình với bàn thờ gần chừng đó.

Tôi nhớ trong một bài viết của tôi có chuyện này, trái cây khi nó bắt đầu thơm và ngon nó bắt đầu có mùi ngon, vị ngon có nghĩa là nó sắp mất, có đúng vậy không? Trái mít mà còn sống nó không hấp dẫn, khi trái mít bắt đầu có mùi thơm, cắt nó ra mà mình ăn nó ngon, nó xuất hiện ở đâu mình hiểu ngầm trái mít đó sắp kết thúc. Con người cũng vậy. Khi đói, nghèo không tiếng tăm mình còn hi vọng sống lâu, nhưng khi mình làm tổng giám đốc rồi thì ít em nào dưới năm bó đứng không? Khi mình có con đại học, cháu nội đại học là biết ông nội bà nội sắp lên bàn thờ. Cho tôi hỏi mấy câu thôi, sự nghiệp, khả năng tài chánh tới đâu, tình trạng gia đình tới đâu, thành công con cháu tới đâu, tôi chỉ nghe bao nhiêu đó là tôi đoán người đó bao nhiêu tuổi rồi. Tôi sẽ biết thêm là người này còn cách bàn thờ mấy bước nữa.

Mà chúng ta ngu đến mức chúng ta không để ý khoảng này. Tôi nhắc hoài câu nghe rất là đời, đó là một câu lục bát của tôi,

Phải đâu ta sợ chi tình,

Chỉ lo tình phụ nên đành vô tâm.

Sau tuổi 50 mà đi sở hữu một thứ lâu bền, cất một ngôi nhà mà chắc chắn chỉ cho đứa khác ở không phải mình. Ai cũng có thể yêu nhưng ngôi nghĩ chuyện một là mình bỏ người ta, hai là người ta chán mình, nghĩ tới đó tôi nghĩ tốt nhất là không. Thà làm thái giám, thà làm thầy chùa. Nghe nó hơi kỳ nhưng đó là sự thật. Một là mình bỏ người ta, hai là người ta chán mình.

Không cách nào chúng ta có nhau một đời khi tôi không chán cô, cô không chán tôi, chuyện đó không có. Nãy giờ tôi có nói, lấy người có khả năng làm mình ghen thì khổ quá, ở đây có ai khổ vì ghen chưa?

Tôi đi dạy học, tôi đi thuyết pháp tôi có gặp nhiều người họ nói mà tôi thấy tôi nổi da gà. Tôi giảng về mấy đề tài như tôi đang nói, tôi giảng xong, lúc tôi đi giải lao, ông Phật tử/ bà Phật tử tới nói với tôi, sư, thầy, con từ bé tới giờ con chưa biết nhớ ai. Con chưa biết yêu là gì, con chưa hề biết ghen mặc dù có 4 đứa con. Là bởi vì ngày xưa hôn nhân của họ là do cha mẹ sắp đặt thế là họ không biết yêu là gì. Họ chỉ sống với nhau như trách nhiệm thôi. Rồi cứ cọ quẹt thì dĩ nhiên có con. Không biết nhớ là vì từ ngày lấy nhau về nó chán nhau không kịp lấy gì nó nhớ. Mà nó chán nhau không kịp mắc gì nó ghen. Cho nên, không biết yêu là gì, không biết ghen là gì, không biết nhớ là gì, mà nhờ vậy cho nên sư biết con đi chùa thoải mái. Giờ sư đi tiểu bang nào một tháng con cũng đi theo. Tôi nghe vậy tôi mừng cho ảnh là ảnh có thời gian dư, đi đứng thoải mái, nhưng tôi ớn kiêu mà ở chung nhà với một người mình không có cảm giác.

Một món đồ thì được. Tôi có thể sử dụng cái này, mà tôi không thích lắm nhưng tôi có thể dùng nó cho đến bao giờ nó bể, bởi vì nó là một món đồ. Tôi có thể lái chiếc xe mà tôi không thích, được, miễn là nó an toàn. Nhưng có những cái tôi không thích mà bắt tôi phải tiếp tục khó lắm. Thí dụ, chỗ ở, khó, một con người, khó, một món ăn, khó. Mà một món ăn tôi không thích nhiều lắm tôi chỉ bị xui 2, 3 lần là xong. Một chiếc xe tôi không thích thì không sao, tôi bán hoặc tôi cho; chỗ ở hơi khó nhưng mình cũng có cách giải quyết, bán hoặc đổi chỗ khác; nhưng một con người – cách nào đây? Nãy giờ không phải tôi nói cho các vị tan nhà, nát cửa, phá gia cang, không phải.

Tôi muốn cho các vị thấy một điều trong kinh Phật dạy, hễ còn có mặt trên đời này là còn có khổ. Thích nó cũng là một kiểu khổ. Thích mà không có được nó là khổ. Có được rồi, giữ không được cũng là khổ. Tìm không được là khổ. Có được rồi muốn giữ được nó cũng là khổ.

LƯU Ý: BẢN NHẬP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Có 3 cái khổ :

- (26) Tim là khổ,
- (27) Giữ là khổ
- (28) Mất cũng là khổ

Đó là đối với cái mình thích.

Đối với cái mình ghét: Trốn không được là khổ

Như vậy thì hễ còn ở đời, còn có thích, ghét là còn có sướng khổ. Nếu biết có vui thì có khổ, thà rằng đừng khổ cũng đừng vui. Đây chính là cứu cánh cao nhất của đạo Phật là không còn luân hồi nữa.

Đương nhiên, bà con ở đây ít có dịp nghe pháp, xem kinh thì nghe tôi nói chuyện vãng sanh Tịnh độ nó dễ hiểu hơn. Có nghĩa là cứ tu ba mớ, tu chấp chờn, tu lừng lơ về cõi nào đó nhờ người khác tu dùm dễ hiểu, còn đằng này các vị nghe đề nghị một pháp môn tự lực, tự ngộ thì hơi ngán. Đã vậy còn đề nghị một cứu cánh không còn tái sinh.

Tôi chỉ chột lại một chuyện thôi. Đạo Phật chỉ dành cho người nào đủ huệ căn, thấy được sự có mặt này là gánh nặng.

Bởi nãy giờ chỉ vì chuyện này, chỉ vì câu: ĐẠO PHẬT CHỈ DÀNH CHO NGƯỜI NÀO THẤY ĐƯỢC CÁI NÀY LÀ GÁNH NẶNG, mà tôi mất 1 giờ đồng hồ để tôi định nghĩa thế nào là Hạnh phúc, và đau khổ theo cách nghĩ của chúng sinh.

Hạnh phúc và đau khổ tôi nhắc lại để tôi kết thúc bài giảng ở đây.

Hạnh phúc và đau khổ chỉ là có được cái mình muốn và chấp nhận, chịu đựng cái mình ghét. Và cái mình thích, ghét đó nó do nguồn là tiên nghiệp, quả thiện, ác quá khứ, và môi trường sống hiện tại; hôm nay trong từng ngày, trong từng giờ hãy để ý xem mình thích, mình ghét cái gì. Cái đó rất là quan trọng bởi vì mình thích mình ghét cái gì, những gì làm cho mình vui, những gì làm cho mình buồn mình thấy nó nhỏ nhỏ không sao, nhưng mà nó quan trọng lắm. Tùy thuộc chuyện mình thích cái gì, ghét cái gì, quan tâm cái gì, chính cái đó nó là nền tảng nhận thức, nền tảng hành động của mình.

Tin tôi đi.

Chú ý cái mình thích, cái mình ghét; chính cái đó nó làm nền tảng cho đời sống tâm linh, đời sống vật chất của mình. Tôi bước vào một căn nhà tôi chỉ cần nhìn nhà bếp, nhìn toa-let là tôi nhìn một phần chủ nhà, tôi nhìn phòng khách tôi đoán được một phần chủ nhà, nếu đưa tôi vào phòng ngủ tôi biết một phần chủ nhà, và cuối cùng nếu có vườn tôi nhìn tôi đoán một phần chủ nhà. Điều đó cho thấy là cái thích, cái ghét chúng ta nó phản ánh trung thực phần nào con người của chúng ta. Cho nên, chính cái thích và ghét nó quyết định mình sẽ hạnh phúc và đau khổ với cái gì. Chính cái thích và ghét nó quyết định anh sẽ hạnh phúc và đau khổ với cái gì.

Tùy thuộc kiểu hạnh phúc, kiểu đau khổ đó, anh sẽ có hướng hành động ra sao. Anh sẽ sống thiện hay sống bất thiện. Rất là quan trọng.

Và sáng hôm nay tôi chỉ định nghĩa một nửa tên chùa này tôi, đó là “vĩnh”. Khi hiểu được chữ “vĩnh” lập tức chúng ta có “lộc” đó là tên chùa- Vĩnh Lộc . Chúc các vị một ngày vui./.

1:23:15

Hỏi :

1. *Đối tượng của trí tuệ phải là thực tại không phải khái niệm?*
2. *Trong lộ ngũ, đối tượng lúc này còn chưa thấy đúng làm sao hiểu đúng đặc tính của tham, sân? Khi nói quan sát chỉ là khái niệm tham, sân? Hay tham, sân của một ai đó.*

Đáp:

Trong Tăng chi, đức Phật Ngài có dạy, người hiền trí đúng nghĩa có 7 pháp:

- (1) Tri nhân = mình nhìn một việc mình biết nó sẽ dẫn tới cái gì.
- (2) Tri quả = nhìn một chuyện biết nó từ đâu tới
- (3) Tri kỹ = biết mình là người như thế nào, mình cần phải thêm bớt chỉnh sửa cái gì
- (4) Tri bỉ = biết người đối diện mình ra sao để có thể ứng xử đúng phép
- (5) Tri thời = tùy thời mình làm việc gì cho đúng lúc. Tây có câu, việc nào cũng có thời điểm lý tưởng của nó.
- (6) Tri hội = biết đám đông này mình phải làm gì thích hợp với đám đông này.
- (7) Tri độ = biết chừng mực trong đời sống vật chất.

Cô thấy tôi hơi lạc đề chưa?

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN

Câu hỏi của cô không nằm trong 7 cái này. Câu này nếu cô hỏi một mình cô với tôi hoặc mấy người họ dân trong nghề với nhau, dân A Tỳ Đàm thì đây là câu hỏi rất hay. Nhưng giờ bắt cả một rừng người nghe tôi nói cái này là chết cha họ. Có hiểu không?

Tôi nói thiệt nha. Đừng buồn nha. Cô này cô này nhờ tôi giảng một bài phương trình cho một đám đông mới lớp 2 thì bắt một đám đông lớp 2 nghe tôi giải toán cấp 3 thì không nên. Trước hoặc sau giờ ăn thì cô được lợi lạc. Sẵn đây tôi nói luôn. Nếu mà những câu hỏi kiểu này mà đem hỏi chỗ này nó có 2 cái bậy:

- (29) Làm khổ đám đông
- (30) Trong những lúc này tôi không có nhiều thời giờ để tôi nói tới nơi tới chốn.
- (31) Cái này còn bậy hơn, có trường hợp hỏi cái này để cho người khác biết là mình giỏi. Hi vọng cô không trường hợp thứ ba.

Chính hỏi này cô cũng hiểu, câu này đám này nó găm không nổi. Có biết không?

Hỏi: Tu thiền định có thật sự quan trọng là nền tảng cho việc mình có tuệ không? Hay chỉ cần chánh niệm để thấy được sự thật của vạn hữu?

Đáp:

Cô hỏi tôi trưa nay ăn cái gì, ăn đồ nước hay đồ khô là đủ. Cô đừng nói con thấy đồ nước có cái hay. Tôi hiểu câu hỏi rồi.

Nghe cho kỹ nha.

Tùy thuộc vào căn tánh của chúng sanh, kinh Tăng Chi phần 4 pháp. Đức Phật Ngài dạy, tùy vào căn tánh chúng sanh mà hành giả có 4 hạng.

Cô hỏi mà tôi trả lời cô có hiểu hay không?

Trước hết, có những người trước khi có thể trượt tuyết, chèo xuồng, đi xe đạp, thì họ phải đi bác sĩ trước. Nói cô nghe kịp không? Giờ nguyên đám mình ở đây có 60 người, tổ chức buổi leo núi, trượt tuyết, có nhiều vừa rủ xong rồi, hẹn ngày đi; nhưng có những người phải chạy đi bác sĩ trước, tại sao vậy? Tại vì họ có quá nhiều vấn đề, giờ họ đi nửa đường mà xỉu, bị nhồi máu, rất là phiền. Cho nên, tuy mình nói là trượt tuyết vui thiệt, cần thiết thiệt nhưng mà có những người, chẳng hạn như tui, trước khi về Kālāma lần nào cũng vậy, tôi phải đi bác sĩ xong tôi mới dám đi. Tại tôi sợ bị chuyện này chuyện kia trên đất Miến rất là phiền. Cho nên, chuyện đầu tiên là có những người bắt đầu công phu nào đó bắt buộc họ phải có sự chuẩn bị.

Thí dụ, trong Tăng Chi dạy:

- (32) Có những chúng sanh tu Định trước, Tuệ sau. Do kiêu tu kiếp trước mà bây giờ muốn tu tuệ là phải tu định trước.
- (33) Có người Tuệ trước Định sau.
- (34) Có người Định – Tuệ cùng lúc
- (35) Có người chỉ tu Tuệ.

Đây là bốn loại hành giả, trong Tăng Chi ghi như vậy. Đọc Chú giải mới thấy khiếp.

Nếu cô có huệ nhãn thì cô nghe tôi cô hiểu.

Có những người phải tu định trước một thời gian, tập trung tư tưởng phải có concentration mới có insight meditation. Phải có khả năng tập trung tốt họ mới có khả năng sống chánh niệm được.

Còn có người phải tu chánh niệm một thời gian, tự họ thấy họ cần cái gì họ mới chịu khó họ đi tu định chứ còn chưa gì hết mới vô bắt tu định họ không chịu.

Cho nên hạng một Định trước niệm sau; thứ hai là niệm trước định sau; thứ ba là hai thứ một lúc; thứ tư là chỉ có tu chánh niệm thôi.

Đó là một chuyện.

Chuyện thứ hai. Sở dĩ nói tu mà phải có định là bởi vì thế này.

Bữa nay bà con nghe cho kỹ. Tôi hi vọng những ai nghe giảng chỗ này, nhớ dùm chỗ này, mai một tôi không muốn nói nữa. Tại sao có hành trình tam học? Là bởi vì thế này.

Đối với những bậc đại nhân, thượng sĩ, đại sĩ như đức Phật, ngài Xá Lợi Phất, ngài Mục Kiền Liên, ngài Ca Diếp,... kể từ lúc họ sơ phát tâm cầu đạo Bồ Đề, thì họ đã bắt đầu hành thiện lánh ác. Chỉ cần cầu giải thoát là họ đã hành thiện lánh ác. Bước đầu tiên là phải ly dục. Tất cả bậc đại sĩ, đại nhân đều như vậy hết. Tất cả. Bởi vì sao? Muốn hết sanh tử chuyện đầu tiên là không thích thú trong đời sống vật chất nữa. Chỉ từ chỗ này, tất cả các bậc đó đều phải ly dục. Hễ ly dục đồng nghĩa với nền tảng của chuyện đắc thiền. Ngài Ca Diếp, ngài Anan, đức Phật Thích Ca Mâu Ni và tất cả chư Phật, chư thánh ba đời mười

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH IN ẢN PHỔ BIẾN

phương đều bắt đầu con đường cầu đạo Bồ Đề bằng lý tương ly dục trước. Bởi vì anh phải ly dục trước anh mới lia sanh từ được. Đó là chuyện thứ nhất.

Chuyện thứ hai.

Đối với những bậc đại căn, đại duyên, khi mà họ đã quá nhiều đời nhiều kiếp trong thời gian chờ đợi giác ngộ đối với họ ly dục là chuyện trở bàn tay, họ đắc đạo giải thoát, đắc Độc Giác, đắc Toàn Giác, đắc Đại Thịnh văn, đắc Chí Thượng Thịnh văn, khi họ đắc đạo chuyện họ đắc các tầng thiên là chuyện đương nhiên. Như vậy thì, đắc thiên có 2 trường hợp:

- (36) Từ nhiều đời họ sống hạnh ly dục cho nên chuyện đắc thiên của họ là chuyện tự nhiên.
- (37) Có những người họ phải trau dồi Định để làm yếu đi phiền não, nhờ vậy mới tu tuệ quán tốt được.

Có hiểu được 2 cái này không?

Trường hợp một là họ là nhà giàu cho nên họ đi đâu cũng có fitness, có phòng tập gym, có piscine, hồ bơi, sauna, ... tùm lum hết; còn loại thứ hai là yếu, lúc nào đi đâu cũng phải có nôi xông, đi đâu cũng phải có bác sĩ, y tá theo bởi vì không có bác sĩ, y tá theo là nó chết.

Trường hợp một là tôi giàu quá nên đi đâu tôi cũng có bác sĩ riêng, y tá riêng; trường hợp hai không phải tôi giàu mà do tôi bệnh. Sở dĩ Tam học được nhắc tới liên tục cứ Giới – Định – Tuệ là bởi vì 2 trường hợp này. Là có những người như đức Phật, ngài Ca Diếp, ngài Xá Lợi Phất họ là nhà giàu, đối với họ thiên là chuyện đương nhiên. Nhưng ngược lại có những chúng sanh họ phải đi đủ, họ phải qua như vậy, Giới, Định, Tuệ; chứ thật ra, tôi nhắc lại lần nữa:

- (38) Giới – Định – Tuệ ở bậc thượng căn nó chỉ là khía cạnh.
- (39) Giới – Định – Tuệ ở bậc Trung căn và Hạ căn nó là giai đoạn.

Học tiếng Việt có hiểu 2 chữ này không?

Khía cạnh nó khác. Thí dụ ngài Xá Lợi Phất đang là người không biết Phật pháp, ngài chỉ nghe một câu là ngài hiểu và trong cái hiểu đó có đủ tất cả pháp lành trong đó, có đủ 37 phẩm bồ đề trong đó. Không đủ sao ngài đắc Sơ Đạo. Như vậy với người như ngài Xá Lợi Phất bao nhiêu hạnh lành, Giới, Định, Tuệ tuệ thứ 5, thứ 8 gì đó ở ngài chỉ là khía cạnh của trí giác ngộ thôi. Có nghe hiểu tôi nói gì không?

Nhưng ở người căn lành không được như vậy thì những chuyện Giới – Định – Tuệ phải đắc cái này trước, đắc cái kia trước, Giới có mấy trăm giới, phải đắp y, phải đi đứng chững chạc, oai nghi tế hạnh, khát thực phải sao, trong làng sao, trong chùa sao, trách nhiệm của người xuất gia trong rừng sống sao, sống với tăng phải sao, trách nhiệm với tăng khách, tăng đồng trú sao,... đối với những vị này Giới là giai đoạn mà anh phải vượt qua. Nhưng đối với bậc thượng trí, thượng căn nó không phải là giai đoạn. Mà nó là khía cạnh. Ngay trong tích tắc người ta đắc đạo là có hết.

Cô hỏi mà tôi giải thích cô hiểu không? Mừng muốn chết.
